

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX

Đồng Nai, ngày tháng 7 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Thông tư
số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ý kiến như sau:

1. Các sở, ban, ngành

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn thuộc lĩnh vực quản lý để triển khai thực hiện Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố (*Chương trình*).

d) Phối hợp lồng ghép các nguồn lực, chương trình, dự án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định.

đ) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc phát sinh gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung của Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ

Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn; bảo đảm các tổ chức, cá nhân có liên quan được tiếp cận đầy đủ các quy định và hướng dẫn thực hiện.

b) Căn cứ nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch, lựa chọn nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định; việc xác định nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí và trình tự quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp trên địa bàn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

d) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc phát sinh về cơ quan chuyên môn cấp trên để tổng hợp theo quy định.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố, đảm bảo đúng quy định.

b) Hằng năm ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức kiểm tra, đánh giá theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện công tác theo dõi, giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng, quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hướng dẫn, quy trình thẩm định kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới; tổ chức thẩm định theo quy định; trong quá trình thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới cấp xã, tham mưu mời chuyên gia độc lập tham gia đánh giá để bảo đảm tính khách quan, toàn diện.

đ) Chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm.

e) Hằng năm ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao năng lực cho cộng đồng và người dân theo quy định.

4. Chế độ báo cáo

a) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Định kỳ báo cáo 06 tháng gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 01 tháng 6 hằng năm; báo cáo năm gửi trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, tham mưu

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban, ngành và địa phương theo nhiệm vụ được phân công tập trung triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
 - Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
 - Lưu: VT, KTN, KGVX.
- (Thắng-cv17/26)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh